

## KINH TẠP BẢO TẠNG

### QUYỂN 7

Gồm mười sáu chuyện:

79. Chuyện Bà-la-môn dùng ngọc Như ý cúng dường Phật, xuất gia được đắc đạo.
80. Chuyện Thập Lực Ca-diếp dùng lời chân thật làm chân Phật hết chảy máu.
81. Chuyện ma vương Ba-tuần muốn đến não loạn Đức Phật dưới cây Bồ-đề.
82. Chuyện Đức Phật nói về tai họa của lợi dưỡng cho các Tỳ-kheo nghe.
83. Chuyện tên giặc sắp bị giết, từ xa trông thấy Đức Phật hoan hỷ nên được sinh ở cõi trời.
84. Chuyện người sa lưới pháp luật bị chặt tay chân, cảm niệm ân của Đức Phật được sinh ở cõi trời.
85. Chuyện trưởng giả lấy nước mật tốt bố thí cho người đi đường được sinh ở cõi trời.
86. Chuyện lúc vua Ba-tư-nặc sai người đi thỉnh Phật, nhờ đó người ấy được sinh ở cõi trời.
87. Chuyện vua Ba-tư-nặc lúc khuyến hóa quỳên góp, có người nghèo lấy tấm dạ dâng cho vua nên được sinh ở cõi trời.
88. Chuyện người anh thường khuyên người em phụng tu Tam bảo nhưng người em không kính tin, người anh được sinh ở cõi trời.
89. Chuyện người cha nghe con đắc đạo, vui mừng liền được sinh ở cõi trời.
90. Chuyện người con bị cha bắt buộc xuất gia được sinh ở cõi trời.
91. Chuyện La-hán Kỳ-dạ-đa đuổi ác long ra biển.
92. Chuyện hai Tỳ-kheo thấy Tôn giả Kỳ-dạ-đa được sinh ở cõi trời.
93. Chuyện vua nước Nguyệt thị thấy Tôn giả Kỳ-dạ-đa.
94. Chuyện vua nước Nguyệt thị kết bạn thân với ba vị quan trí tuệ.

### M

#### 79- CHUYỆN BÀ-LA-MÔN DÙNG NGỌC NHƯ Ý CÚNG DƯỜNG ĐỨC PHẬT, XUẤT GIA ĐƯỢC ĐẮC ĐẠO

Bấy giờ, Đức Phật ở nước Xá-vệ. Lúc ấy, ở Nam Ấn độ có một Bà-la-môn giỏi phân biệt được ngọc Như ý, vị ấy đã cầm một viên ngọc Như ý đi từ Nam Ấn độ đến Đông Ấn độ, cùng khắp các nước, nhưng không có ai phân biệt được. Cứ vậy lần lượt cho đến chỗ vua Ba-tư-nặc thuộc xứ Xá-vệ, ông mới nói:

–Ai có thể phân biệt để biết viên ngọc này?

Vua Ba-tư-nặc triệu tập các quần thần cùng tất cả người trí tuệ lại, nhưng chẳng ai biết được. Vua Ba-tư-nặc cùng mọi người đồng đến chỗ Đức Phật. Đức Phật nói với Bà-la-môn ấy:

–Người biết tên của viên ngọc này không? Biết ngọc sinh ra ở chỗ nào không? Biết được công năng của nó không?

Thưa:

–Không biết.

Đức Phật bảo:

–Viên ngọc này xuất xứ từ trong não của con cá lớn tên là Ma-kiệt. Thân của con cá dài đến hai mươi tám vạn dặm, tên của viên ngọc này là Kim cương kiên. Nó có công năng thứ nhất là làm cho tất cả những người bị ngộ độc hễ thấy nó thì độc liền tiêu hết. Lại thấy ánh sáng của nó chạm vào thân thì cũng tiêu độc. Năng lực thứ hai của nó là người bị bệnh nhiệt hễ thấy nó thì bệnh liền lành, ánh sáng của nó chạm vào thân cũng làm hết bệnh. Năng lực thứ ba của nó là nếu ai có vô lượng trăm ngàn oan gia, hễ cầm viên ngọc này lên thì tất cả đều thành thân thiện.

Khi ấy Bà-la-môn nghe nói như vậy, hết sức vui mừng, thấy Đức Như Lai đứng thật là Bậc Nhất Thiết Trí, liền đem viên ngọc này dâng lên Đức Phật cầu xin xuất gia.

Đức Phật nói:

–Thiện lai Tỳ-kheo!

Khi đó vị ấy râu tóc tự rụng, mình khoác ca-sa. Đức Phật thuyết chỗ cốt yếu của chánh pháp cho vị ấy, nghe xong liền chứng quả A-la-hán.

Các Tỳ-kheo thưa:

–Như Lai khéo hay phân biệt được viên ngọc này, lại hay thuyết pháp khiến cho vị ấy được đắc đạo chứng quả.

Đức Phật nói:

–Đâu phải chỉ có ngày hôm nay, mà ở quá khứ cũng đã vậy.

Ngày xưa trong núi Tiên nhân, thuộc nước Ca-thi, có vị tiên chứng được ngũ thông. Khi ấy, có một Bà-la-môn cầm một nhánh cây hỏi vị Tiên nhân ấy:

–Đây là lá cây gì?

Vị Tiên nhân đáp:

–Cây này gọi là Kim đảnh. Nếu ai bị độc, thọ mạng gần hết, lấy cây này để dưới rồi ngồi lên trên thì độc liền tiêu. Nếu có người bị bệnh nhiệt, dựa vào cây này bệnh cũng lành. Lấy lá cây này chạm vào thân người, nếu có khí độc hay là bệnh nhiệt, tất cả đều tiêu trừ.

Bà-la-môn vui mừng cầu xin Tiên nhân cho làm đệ tử tu tập pháp của Tiên nhân và Bà-la-môn cũng chứng được ngũ thông.

Vị Tiên nhân chứng được ngũ thông lúc ấy chính là thân Ta, còn người Bà-la-môn cầm lá cây lúc ấy chính là Bà-la-môn này vậy. Khi ấy Ta dạy cho vị ấy được đủ năm phép thần thông, nay Ta cũng dạy cho y được thoát khỏi tai họa sinh tử, chứng được quả A-la-hán.